 DOI: 10.35382/TVUJS.15.7.2025.234

NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH THỔ CẨM CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ KHU VỰC TÂY NGUYÊN, VIỆT NAM

Nguyễn Thị Ngọc Châu[1]*

TRADITIONAL BROCADE ART OF EDE PEOPLE IN THE CENTRAL HIGHLANDS OF VIETNAM

Nguyen Thi Ngoc Chau[1]*

Tóm tắt – *Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự thay đổi mạnh mẽ của đời sống kinh tế xã hội, nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm của người Ê Đê đang đứng trước nhiều thách thức trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Bài viết kết hợp phương pháp tổng hợp tư liệu và điền dã dân tộc học tại một số hợp tác xã thổ cẩm thuộc tỉnh Đắk Lắk, nhằm thu thập dữ liệu, ý nghĩa biểu tượng và vai trò xã hội của thổ cẩm trong đời sống cộng đồng. Trên cơ sở đó, phương pháp nghệ thuật học được vận dụng để nhận diện cấu trúc tạo hình, làm rõ nguyên lí thẩm mĩ, cách thức biểu đạt hình ảnh, màu sắc và bố cục trên chất liệu dệt thủ công. Kết quả nghiên cứu cho thấy thổ cẩm Ê Đê không chỉ thể hiện trình độ kĩ thuật tinh xảo mà còn phản ánh chiều sâu bản sắc văn hóa thông qua hệ thống hoa văn, gam màu và nguyên lí thị giác. Bài viết khẳng định nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê Đê không chỉ mang giá trị mĩ thuật mà còn gắn liền với ý nghĩa biểu tượng, văn hóa và tâm linh của cộng đồng, góp phần lí giải bản sắc thẩm mĩ đặc trưng của người Ê Đê trong đời sống truyền thống cũng như trong bối cảnh hiện đại.*

Từ khóa: hoa văn thổ cẩm, nghệ thuật tạo hình, người Ê Đê, Tây Nguyên, thổ cẩm.

Abstract – *In the context of globalization and profound transformations in socio-economic life, the visual art of Ede brocade faces significant challenges in preserving and promoting traditional cultural values. This article employed a combination of documentary synthesis and ethnographic fieldwork conducted at several brocade cooperatives in Dak Lak Province to collect data on the symbolic meanings and social roles of brocade in community life. On this basis, art-historical methods were applied to identify the visual structures, clarify aesthetic principles, and analyze the modes of visual expression, including imagery, color, and composition on handwoven fabrics. The findings revealed that the Ede brocade not only demonstrates refined technical craftsmanship but also embodies the cultural identity of the community through its system of patterns, color palettes, and visual structures. The article affirmed that the art of visual design in Ede brocade holds not only artistic value but is also deeply connected to the symbolic, cultural, and spiritual dimensions of the community, thereby elucidating the distinctive aesthetic identity of the Ede people in both traditional and modern contexts.*

Keywords: brocade, brocade motifs, Central Highlands, Ede people, visual arts.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dân tộc Ê Đê là một trong những cộng đồng cư trú lâu đời ở Tây Nguyên, sở hữu nền văn hóa truyền thống phong phú, đậm đà bản sắc. Trong kho tàng di sản văn hóa đó, nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm đóng vai trò như một hình thức biểu đạt mang tính biểu tượng, phản ánh sâu sắc đời

[1]Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày nhận bài: 17/6/2025; Ngày nhận bài chỉnh sửa: 15/9/2025; Ngày chấp nhận đăng: 4/10/2025

*Tác giả liên hệ: chauntn@hcmute.edu.vn

[1]Ho Chi Minh City University of Technology and Education, Vietnam

Received date: 17 June 2025; Revised date: 15 September 2025; Accepted date: 4 October 2025

*Corresponding author: chauntn@hcmute.edu.vn

sống tinh thần, tín ngưỡng cũng như quan niệm thẩm mĩ của cộng đồng. Thổ cẩm của người Ê Đê được sử dụng đa dạng trong đời sống, từ việc làm trang phục đến việc trở thành kỉ vật thiêng trong hôn nhân, tang lễ, sinh hoạt thường ngày và các nghi lễ văn hóa truyền thống của cộng đồng. Thông qua hệ thống hoa văn thổ cẩm, ta có thể nhận thấy rõ thế giới quan và nhân sinh quan của người Ê Đê, nơi mỗi họa tiết và gam màu đều gửi gắm triết lí sống cùng quan niệm sâu sắc về vũ trụ [1]. Các họa tiết trên thổ cẩm Ê Đê không chỉ mô phỏng vẻ đẹp của tự nhiên mà còn hàm chứa chiều sâu biểu tượng, phản ánh mối liên kết thiêng liêng giữa con người với vũ trụ. Mỗi hoa văn đều gắn với những yếu tố mang tính nguyên sơ và linh thiêng như đất, trời, nước, và lửa. Quá trình hình thành và phát triển của thổ cẩm Ê Đê vì thế luôn song hành cùng đời sống lao động, tín ngưỡng và các nghi lễ cộng đồng, trở thành tấm gương phản chiếu sinh động cho văn hóa và tâm hồn của người Ê Đê. Hệ thống hoa văn trên vải thổ cẩm tái hiện một thế giới tự nhiên sinh động quanh cộng đồng người Ê Đê và được cách điệu qua những hình ảnh quen thuộc như móc câu, con nhện nước, con cua, cây cung, con chim hay các loài thực vật như dương xỉ, hạt mướp, hạt dưa,... Điều đặc biệt là, dù tấm vải thổ cẩm là một sản phẩm hữu hình, song kĩ thuật dệt lại được lưu giữ trong trí nhớ và đôi bàn tay khéo léo của người phụ nữ Ê Đê, truyền lại qua hình thức truyền miệng đầy tinh tế. Để thành thạo nghề dệt, các cô gái Ê Đê phải học hỏi từ bà và mẹ mình mỗi ngày, rèn luyện bền bỉ qua bao năm tháng, để từng đường dệt trở thành sự kết tinh của kinh nghiệm và sáng tạo nghệ thuật [1]. Do đó, có thể khẳng định rằng mỗi tấm thổ cẩm Ê Đê là kết quả của sự khéo léo, tinh xảo và sáng tạo của người phụ nữ. Đồng thời, đó cũng là một di sản văn hóa phi vật thể lưu giữ kí ức, tri thức và bản sắc của cộng đồng, cần được trân trọng gìn giữ cho các thế hệ mai sau. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hiện đại hóa diễn ra mạnh mẽ, nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê đang phải đối mặt với nhiều thách thức về bảo tồn và phát triển.

Nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê là sự kết tinh của kĩ thuật dệt tinh xảo và ngôn ngữ thị giác mang đậm bản sắc văn hóa tộc người. Nghiên cứu này nhằm khám phá giá trị thẩm mĩ, biểu tượng và tâm linh thông qua những họa tiết, đường nét và màu sắc trên thổ cẩm Ê Đê, từ đó góp phần tìm hiểu thế giới quan, nhân sinh quan và phong cách thẩm mĩ đặc trưng của người Ê Đê trong đời sống truyền thống lẫn đương đại.

II. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Trong thời gian qua, một số công trình nghiên cứu trong và ngoài nước tập trung tìm hiểu đời sống văn hóa và xã hội của các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Việt Nam, trong đó người Ê Đê là một trường hợp tiêu biểu [2–10] .

Năm 1912, Maitre [2] đã tiến hành khảo sát thực địa sâu rộng tại vùng Tây Nguyên, ghi chép tỉ mỉ về đời sống, tập tục, tổ chức xã hội và quan niệm nhân sinh của cư dân bản địa ở góc độ dân tộc học. Công trình này không chỉ mang giá trị tư liệu quý về giai đoạn đầu thế kỉ XX mà còn thể hiện cái nhìn quan sát thực chứng của một nhà thám hiểm và dân tộc học đối với không gian văn hóa các tộc người bản địa. Trong khi đó, Condominas [3] đã tiếp cận văn hóa Tây Nguyên từ góc độ nhân học biểu tượng, phân tích mối liên hệ chặt chẽ giữa môi trường tự nhiên, sinh hoạt kinh tế, tín ngưỡng và cấu trúc tư duy thẩm mĩ. Những ghi chép và phân tích của ông cho thấy vai trò nền tảng của tự nhiên trong việc hình thành biểu tượng nghệ thuật và tâm thức cộng đồng cư dân nơi đây. Tiếp nối hướng tiếp cận đó, Dournes [4] đã khai mở chiều sâu huyền thoại và vũ trụ luận trong đời sống tinh thần của người Tây Nguyên, đặc biệt là mối quan hệ thiêng liêng giữa con người, thiên nhiên và các lực lượng siêu nhiên. Ở trong nước, các nghiên cứu tập trung tìm hiểu yếu tố văn hóa dân gian của người Ê Đê như lễ hội, tín ngưỡng, nghệ thuật truyền khẩu và cấu trúc thẩm mĩ trong nghệ thuật tạo hình. Nguyễn Văn Kim [5] đã phân tích mối liên hệ giữa hình tượng nghệ thuật và cấu trúc lịch sử và văn hóa; Ngô Đức Thịnh [6] nghiên cứu tại Đắk Lắk trên phương diện tạo hình, một số công trình đã bước đầu phân loại, mô tả các mô-típ đặc trưng trong thổ cẩm Ê Đê, song vẫn còn thiếu chiều sâu phân tích biểu tượng học và ngôn ngữ tạo hình. Cung Dương Hằng [7] dựa trên phân tích mã màu và tỉ lệ vàng trên nữ phục của các dân tộc thiểu số đã đóng góp quan sát về bố cục, màu sắc và đặc

trưng thị giác của trang phục các dân tộc, trong đó có yếu tố đối sánh giúp làm rõ phong cách mĩ thuật Ê Đê. Một nghiên cứu của Ngô Đức Thịnh [8] cũng mô tả quy trình chế tác và nét đặc trưng của thổ cẩm Ê Đê so với các dân tộc khác. Đặc biệt, Linh Nga Niê Kdam [9], một nhà nghiên cứu xuất thân từ chính cộng đồng Ê Đê, đã tiếp cận nghề dệt như một 'không gian thiêng', thông qua đó tái hiện biểu tượng, tín ngưỡng và cấu trúc xã hội tộc người. Ngoài ra, Chu Thái Sơn [10] đã phân tích sâu về các mô-típ, kĩ thuật và phong cách hoa văn truyền thống của người Ê Đê. Qua đó, nghiên cứu góp phần lí giải cách người Ê Đê sử dụng hoa văn như một phương tiện biểu đạt bản sắc văn hóa, phản ánh thế giới quan và nhân sinh quan riêng biệt của họ trong đời sống vật chất và tinh thần.

Những công trình này đã cung cấp một cái nhìn tổng quan, đa chiều về hệ thống phong tục trong đời sống cộng đồng Ê Đê, bao gồm hôn nhân gia đình, nghi lễ, nghề thủ công và luật tục. Những hoa văn trên thổ cẩm Ê Đê phản ánh rõ nét tính cộng đồng mẫu hệ đặc trưng, thể hiện mối liên hệ sâu sắc giữa các mô-típ trang trí với đời sống tâm linh. Đồng thời, chúng còn bộc lộ những chuẩn mực thẩm mĩ riêng biệt, góp phần khẳng định bản sắc văn hóa độc đáo của cộng đồng người Ê Đê. Mặt khác, các nghiên cứu về trang phục và hoa văn cũng đã xây dựng cơ sở nhận diện hệ thống mô-típ hình học, bố cục đường nét, và cách phối hợp màu sắc đặc trưng của thổ cẩm Tây Nguyên. Điều này cung cấp nền tảng để nghiên cứu hiện tại đi sâu vào phân tích đặc điểm tạo hình riêng biệt của hoa văn Ê Đê.

Tuy vậy, có thể thấy rằng, phần lớn các nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung vào khía cạnh dân tộc học, mô tả văn hóa vật thể và phi vật thể nói chung, chưa phân tích chi tiết vai trò, chức năng và ngôn ngữ tạo hình của thổ cẩm Ê Đê. Do đó, việc thực hiện một nghiên cứu chuyên biệt về nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê Đê có ý nghĩa quan trọng trong việc hệ thống hóa và khái quát hóa đặc trưng thẩm mĩ, kĩ thuật và biểu tượng của loại hình nghệ thuật này.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp điền dã dân tộc học: Đây là phương pháp chủ đạo, được sử dụng nhằm tiếp cận trực tiếp cộng đồng người Ê Đê tại các địa bàn cư trú trọng yếu, đặc biệt là tỉnh Đắk Lắk, nơi tập trung trên 90% dân số Ê Đê sinh sống. Việc quan sát tham dự được tiến hành tại các hợp tác xã (HTX) thổ cẩm trên địa bàn, cụ thể là HTX Dệt thổ cẩm Tơng Bông (xã Ea Kao) và nhà may Ami Sia (Buôn Kniêt, xã Ea Ktur), trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 12 năm 2024. Đồng thời, các cuộc phỏng vấn sâu đã được thực hiện với bốn nghệ nhân dệt truyền thống có hơn 30 năm kinh nghiệm và hiện vẫn đang trực tiếp tham gia hoạt động dệt vải thổ cẩm. Thông qua phương pháp này, dữ liệu thực địa về kĩ thuật chế tác, quy trình tạo hình, ngữ nghĩa biểu tượng và vai trò xã hội của thổ cẩm trong đời sống văn hóa cộng đồng đã được thu thập và phân tích một cách có hệ thống.

Phương pháp phác hoạ được sử dụng trong nghiên cứu này nhằm tái hiện chính xác hình thức và cấu trúc của từng họa tiết, hoa văn thổ cẩm. Cách tiếp cận này giúp làm sáng rõ ngữ nghĩa biểu trưng, đồng thời nhấn mạnh giá trị thẩm mĩ và đặc điểm tạo hình của nghệ thuật dệt truyền thống Ê Đê. Các mẫu hoa văn gốc được khảo sát trực tiếp trên hiện vật, giúp nhận diện đặc điểm tạo hình, bố cục và tỉ lệ. Tiếp đó, quá trình phác thảo được tiến hành bằng phần mềm đồ họa, trong đó chú trọng đến việc tái hiện đường nét, mảng khối của hoạ tiết.

Phương pháp nghệ thuật học giúp nhận diện cấu trúc tạo hình và làm rõ các nguyên lí thẩm mĩ trong nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê. Trên cơ sở đó, nghiên cứu tập trung phân tích các yếu tố cơ bản như bố cục, đường nét, màu sắc, mô-típ hoa văn và quy luật phối trí của chúng trên bề mặt vải. Qua quá trình phân tích, nghiên cứu góp phần chỉ ra những nguyên lí thẩm mĩ đặc trưng được thể hiện trong nghệ thuật hoa văn thổ cẩm của người Ê Đê.

IV. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

A. Đặc điểm tạo hình trong nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê

Nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê mang đặc trưng bởi ngôn ngữ tạo hình rõ nét, thể hiện qua sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố hình học, nhịp điệu và biểu tượng. Các mô-típ chủ đạo thường bao gồm những hình kỉ hà như tam giác, hình thoi, đường

gấp khúc, được đan xen với các hình ảnh cách điệu của chim muông, thú vật và hoa lá, qua đó phản ánh thế giới tự nhiên gắn bó mật thiết với đời sống cư dân Ê Đê. Bố cục hoa văn thường phát triển theo dải ngang liên hoàn, tạo nên nhịp điệu thị giác mạnh mẽ, trong khi đường nét được thể hiện dứt khoát, khỏe khoắn và hiếm khi cầu kì, rườm rà. Màu sắc đặc trưng là sự phối hợp giữa nền chàm đen và các gam đỏ, trắng, vàng nổi bật, làm tăng độ tương phản và củng cố tính mạch lạc của hình khối. Đặc điểm tạo hình này giúp mang lại giá trị trang trí cho các sản phẩm thổ cẩm. Bên cạnh đó, thổ cẩm Ê Đê còn chứa đựng tầng nghĩa biểu tượng, tín ngưỡng và tinh thần cộng đồng, qua đó khẳng định giá trị thẩm mĩ cùng bản sắc văn hóa độc đáo của người Ê Đê trong tổng thể nghệ thuật thổ cẩm Tây Nguyên.

Trong văn hóa Ê Đê, vũ trụ thường được hình dung như một chỉnh thể ba tầng bao gồm trời, đất, thế giới tâm linh. 'Hình ảnh chim muông, thú vật cách điệu tượng trưng cho sự gắn kết giữa con người với tự nhiên, đồng thời phản ánh tín ngưỡng đa thần, nơi các lực lượng siêu nhiên trú ngụ trong rừng, suối, mặt trời hay mặt trăng' [9]. Cấu trúc vũ trụ ấy được phản ánh rõ nét trong truyền thuyết, sử thi và được cụ thể hóa trong nghệ thuật tạo hình, đặc biệt là qua các mô-típ trang trí trên thổ cẩm. Những hình kỉ hà như tam giác, hình thoi, đường gấp khúc hay xoắn ốc mang ý nghĩa biểu trưng sâu sắc, diễn tả núi rừng, sông suối, đường đi của mặt trời và chu trình vận động bất tận của vạn vật. 'Mỗi họa tiết trên thổ cẩm Ê Đê không chỉ là trang trí, mà còn là biểu tượng trực quan diễn đạt thế giới quan, tín ngưỡng và triết lí sống của cộng đồng' [10]. Chính sự kết hợp giữa biểu tượng vũ trụ, tín ngưỡng và đời sống tinh thần ấy đã tạo nên chiều sâu văn hóa độc đáo cho nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê.

Nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm của người Ê Đê là một hình thái biểu đạt giàu tính biểu tượng, phản ánh sâu sắc thế giới quan, nhân sinh quan và cảm thức thẩm mĩ dân gian của cư dân mẫu hệ Tây Nguyên. Mỗi tấm thổ cẩm không chỉ là sản phẩm của kĩ thuật dệt thủ công tinh xảo, mà còn là minh chứng cho tư duy thẩm mĩ và khả năng sáng tạo nghệ thuật đặc trưng của cộng đồng Ê Đê. Trong hệ thống tạo hình ấy, các mô-típ hình học như vòng tròn có chấm ở tâm, hình sao sáu hoặc tám cánh (Hình 1) thường biểu trưng cho mặt trời, nguồn sáng [11]. Nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê Đê còn thể hiện phong phú các hình tượng động vật, được cách điệu thành các mô-típ trang trí nhằm biểu đạt mối quan hệ hài hòa giữa con người với tự nhiên trong tư duy nghệ thuật của người Ê Đê. Những hoạ tiết về con rùa (kroa), chim (ci'm), kì đà (ca gọ) là những mô-típ thường được sử dụng (Hình 2, Hình 3).

Hình 1: Hoa văn hình học trên đường viền váy của người Ê Đê

Nguồn: Tác giả chụp tại HTX Dệt thổ cẩm Tơng Bông ngày 10/3/2024

Hình tượng kì đà (ca gọ) là biểu tượng thiêng liêng, thường được cho là có khả năng điềm báo và bảo vệ con người khỏi tà khí; trong tạo hình, kì đà thường được thể hiện qua các mô-típ đối xứng, tượng trưng cho sự kết nối giữa con người với thế giới siêu nhiên [12]. Rùa (kroa) là biểu tượng của sự bền vững và trường thọ; từ thời cổ đại, hình ảnh rùa đã được hóa thiêng, gắn với biểu tượng của điều chân chính, diệt trừ tà ác [11]. Ếch (ajik) đại diện cho mùa màng và sinh

sản, thường được cách điệu bằng các hình tròn, răng cưa hoặc nhịp hình học lặp lại, thể hiện sự chuyển động tuần hoàn trong tự nhiên. Trong khi đó, voi (y man) là biểu tượng của quyền uy, sức mạnh và thịnh vượng; đồng thời mang ý nghĩa gắn với sự trong sạch, thiêng liêng và hạnh phúc [11].

Hình 2: Hoa văn trên mền của người Ê Đê

Nguồn: Tác giả chụp tại HTX Dệt thổ cẩm Tơng Bông ngày 10/3/2024

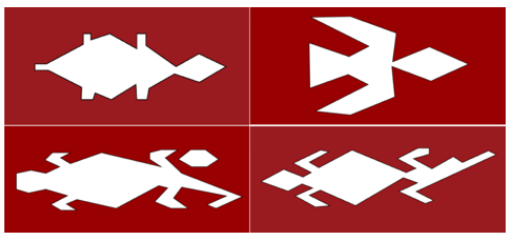

Hình 3: Hình vẽ mô phỏng hoa văn động vật trên thổ cẩm của người Ê Đê

Nguồn: Tác giả thực hiện

Các loài côn trùng như chuồn chuồn, bướm, ong... cũng được cách điệu thành các mô-típ trang trí, phản ánh thế giới quan hài hòa giữa con người và tự nhiên, một quan niệm phổ biến trong tư duy tạo hình dân gian Ê Đê.

Bên cạnh các yếu tố động vật, mô-típ hoa lá giữ vai trò trung tâm trong cấu trúc tạo hình thổ cẩm Ê Đê. Các hình tượng thực vật thường được thể hiện thông qua ngôn ngữ tạo hình hình học cách điệu, phản ánh tư duy thẩm mĩ linh hoạt, mang tính trừu tượng cao. Không giống với hoa văn thổ cẩm của người Mường vốn thiên về bố cục dày đặc và nhiều chi tiết hay của người Thái với sắc thái rực rỡ và nổi bật [9]. Thổ cẩm Ê Đê đặc trưng bởi đường nét khoáng đạt, nhấn mạnh vào hiệu ứng màu trầm và chiều sâu thị giác. Điều này đã tạo nên nét văn hóa độc đáo cho nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê.

Cũng giống như các dân tộc khác, biểu tượng của hoạ tiết rồng luôn thể hiện sự linh thiêng, quyền uy trong đời sống tâm linh và thường được thể hiện nhiều trong trang trí, đặc biệt là trên thổ cẩm. Người Ê Đê cũng coi hoa văn hình rồng (anăkđrai) (Hình 4) là một giá trị tinh thần đầy tính biểu tượng gắn liền với nhân sinh quan và vụ trụ của họ. Khác biệt với sự rõ ràng từng chi tiết như đầu, vây, bờm, các móng vuốt của các con rồng trong hoa văn của dân tộc Thái, Mường...(Hình 5, Hình 6), người Ê Đê chỉ tạo hình với những đường nét uốn lượn dài không phân biệt rõ ràng các bộ phận, xen kẽ là những quả trứng rồng.

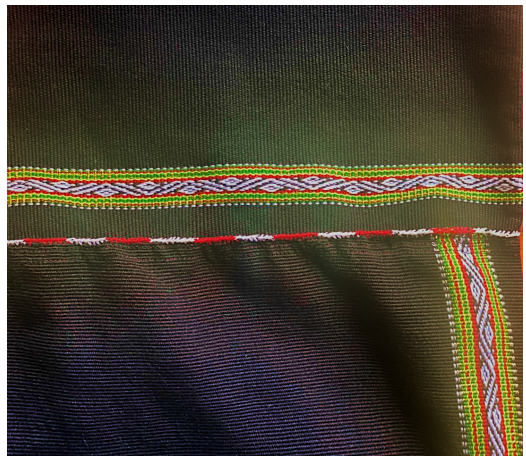

Hình 4: Hình rồng trên áo của người Ê Đê

Nguồn: Tác giả chụp tại nhà may Ami Sia ngày 12/3/2024

Hình 5: Hình rồng của người Thái ở Nghệ An

Nguồn: Tác giả chụp tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam ngày 19/11/2024

Hình 6: Hình rồng trên cạp váy của người Mường

Nguồn: Tác giả chụp tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam ngày 19/11/2024

Hình 7: Hoa văn trên thổ cẩm của người Ê Đê

Nguồn: Tác giả chụp tại nhà may Ami Sia ngày 12/3/2024

Về phương diện màu sắc, thổ cẩm Ê Đê chủ yếu sử dụng các gam màu trầm, đậm như đỏ sậm và đen. Những tông màu này không chỉ tạo cảm giác vững chãi, gắn bó với tự nhiên mà còn phản ánh sâu sắc quan niệm biểu tượng về 'đất mẹ' – hình ảnh trung tâm trong thế giới quan của xã hội mẫu hệ Ê Đê. Sự lựa chọn bảng màu này thể hiện mối liên kết chặt chẽ giữa nghệ thuật thị giác và cấu trúc văn hóa tín ngưỡng của cộng đồng [7]. Bảng màu trầm, đậm trong thổ cẩm Ê Đê mang chức năng thẩm mĩ và hàm chứa những giá trị tinh thần và triết lí nhân sinh của cộng đồng. Màu đen tượng trưng cho đất cội nguồn, màu đỏ sậm biểu hiện cho sức sống, cho năng lượng (Hình 7). Sự phối hợp giữa hai sắc thái tương phản này tạo nên hiệu ứng thị giác mạnh mẽ, vừa trang nghiêm, vừa gần gũi, phản ánh ý niệm về sự cân bằng giữa âm và dương, giữa con người và vũ trụ.

Thổ cẩm Ê Đê không chỉ là sản phẩm mang tính kĩ thuật mà còn là không gian sáng tạo, nơi người dệt thể hiện bản ngã nghệ thuật của mình. Trong quá trình dệt hoa văn, họ chủ động thiết kế bố cục, quy định kích thước và hình dáng họa tiết ngay từ giai đoạn chuẩn bị khung và nhặt sợi. Mỗi loại hoa văn đòi hỏi sự kết hợp khác biệt giữa số lượng sợi dọc, sợi ngang cũng như kĩ thuật nâng và hạ sợi, từ đó tạo thành các dải hoa văn liên tiếp trải dài trên mặt vải. Trước khi dệt, người phụ nữ Ê Đê đã hình dung và sắp đặt ý tưởng họa tiết trong tư duy, để khi thực hành có thể tạo nên sự cân đối, hài hòa trong toàn bộ bố cục [8]. Bởi vậy, thổ cẩm Ê Đê không đơn thuần là tấm vải trang trí mà còn chứa đựng tâm hồn, tình cảm và dấu ấn cá nhân của người nghệ nhân.

B. Bố cục và nguyên lí tạo hình trong nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê

Thổ cẩm Ê Đê thường tuân thủ nguyên tắc bố cục theo dải ngang, trong đó các mô-típ hoa văn được tổ chức theo chuỗi lặp tuyến tính trên nền vải sẫm màu như đen hoặc nâu đậm. Bảng màu mang tính biểu tượng cao: màu vàng đại diện cho ánh sáng mặt trời và sự hòa hợp giữa con người với tự nhiên; màu xanh lá biểu trưng cho cây cỏ, sự sinh sôi và phát triển những yếu tố quan trọng trong hệ thống tín ngưỡng nông nghiệp truyền thống [9]. Nguyên tắc tạo hình trong nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê đề cao tính nhịp điệu và đối xứng, tuy nhiên không mang tính máy móc hay cứng nhắc tuyệt đối. Sự linh hoạt trong bố cục phản ánh sự dung hòa giữa chuẩn mực thị giác của cộng đồng và cảm quan thẩm mĩ cá nhân, cho thấy tính mở trong sáng tạo nghệ thuật của người Ê Đê.

Một trong những đặc trưng nổi bật của nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê là sự tuân thủ chặt chẽ các quy tắc bố cục truyền thống, thể hiện tư duy thẩm mĩ mang tính biểu tượng, hệ thống. Trong đó, bố cục dải ngang được xem là cấu trúc phổ biến và có tính truyền thống cao, phù hợp với hình dạng dài và hẹp của các sản phẩm dệt như váy, khố, khăn hoặc tấm phủ.

Thông thường, bố cục của thổ cẩm được chia thành ba phần chính: viền trên, phần trung tâm và viền dưới. Phần trung tâm tượng trưng cho 'thế giới con người', trong khi hai phần viền biểu thị ranh giới giữa cõi phàm tục và không gian linh thiêng [13]. Đối xứng và nhịp điệu lặp là hai nguyên tắc tạo hình quan trọng, góp phần tạo nên tính thẩm mĩ và trật tự thị giác (Hình 7). Tính đối

xứng góp phần tạo nên sự cân đối trong bố cục. Nó thể hiện quan niệm về sự hài hòa âm dương và cân bằng trong vũ trụ – một đặc điểm thường gặp trong các mô hình tạo hình dân gian. Về mặt kĩ thuật, 'khung dệt của người Ê Đê thuộc kiểu khung dệt Indonesien, sử dụng kĩ thuật đan luồn sợi theo cách gọi của các nhà dân tộc học' [14]. Đây là loại khung dệt đơn giản nhưng cho phép người thợ kiểm soát linh hoạt toàn bộ quá trình tạo hoa văn. Trong quá trình tạo hình, các đường nét cơ bản như đường thẳng, zích zắc, cong và gãy được sắp xếp song song theo dải, hình thành nên cấu trúc hoa văn có nhịp điệu, trật tự và vẻ đẹp hài hòa.

Nghệ thuật tạo hình và trang trí hoa văn trên vải của các dân tộc Việt Nam rất đa dạng, mỗi một dân tộc thường có những cách thể hiện, kĩ thuật khác nhau như triết nếp, khâu đột, khâu luồn sợi, khâu vắt. Các kĩ thuật tạo hoa văn bằng thêu của dân tộc Dao, Phù Lá; in hoa văn bằng sáp ong (kĩ thuật batik) của dân tộc H'Mông, Dao Tiền; kĩ thuật Ikat là cách nhuốm bó sợi trước khi dệt của các tộc người Cơ Tu, Khmer; ghép vải của dân tộc Lô Lô, Pu Péo; dệt của Thái, Mường và một số dân tộc Tây Nguyên; người Ê Đê có kĩ thuật dệt đan luồn sợi và kĩ thuật Kteh [8]. Mỗi kĩ thuật mang một màu sắc riêng cho hoa văn trang trí của dân tộc mình. Người Ê Đê sử dụng kĩ thuật dệt đan luồn sợi và Kteh đặc trưng. Mỗi kĩ thuật phản ánh bản sắc thẩm mĩ, gắn với đời sống và tín ngưỡng, tạo nên những di sản văn hóa độc đáo, vừa mang giá trị sử dụng vừa đạt đến trình độ thẩm mĩ cao, dễ dàng nhận diện bản sắc riêng của từng dân tộc. Có thể thấy, cùng với tiếng nói, hoa văn dân tộc là một di sản văn hóa truyền thống độc đáo mang đặc trưng riêng rất dễ nhận biết của mỗi tộc người.

C. Ý nghĩa biểu tượng và chức năng văn hóa

Các mô-típ hoa văn trên thổ cẩm Ê Đê không chỉ đơn thuần là yếu tố trang trí, mà còn mang đậm chức năng biểu tượng, phản ánh chiều sâu văn hóa và cấu trúc xã hội của cộng đồng. Mỗi đường nét, cách phối màu đều thể hiện tư duy thẩm mĩ bản địa, đồng thời gắn liền với tín ngưỡng, tâm linh, nơi niềm tin vào thế giới siêu hình và các lực lượng linh thiêng được chuyển tải qua hình ảnh và cấu trúc tạo hình [14]. Bên cạnh chức năng thẩm mĩ, thổ cẩm còn đóng vai trò như một mã nhận diện văn hóa tộc người, là phương tiện biểu đạt giới tính, vị thế xã hội cũng như chức năng nghi lễ trong đời sống cộng đồng Ê Đê. Truyền thống tặng và chôn theo người mất những tấm thổ cẩm thủ công là biểu hiện rõ nét cho quan niệm về mối liên kết giữa trần thế và linh giới. Các mô-típ với bố cục chặt chẽ, hệ biểu tượng đa tầng cấu thành một hệ thống 'văn bản phi ngôn ngữ' có thể giải mã thông qua lăng kính biểu tượng học và dân tộc học thị giác [8]. Nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê Đê không chỉ mang giá trị thẩm mĩ mà còn hàm chứa những ý nghĩa biểu tượng sâu sắc và chức năng văn hóa quan trọng. Các mô-típ hoa văn như hình tam giác, quả trám, mặt trời, sông núi, hay hình chim thú… đều phản ánh quan niệm vũ trụ quan, nhân sinh quan và mối quan hệ hài hòa giữa con người với thiên nhiên. Thổ cẩm trở thành 'ngôn ngữ hình ảnh' để lưu giữ kí ức cộng đồng, truyền tải tín ngưỡng, phong tục của người Ê Đê qua nhiều thế hệ. Đồng thời, trang phục thổ cẩm còn là dấu hiệu nhận diện tộc người, biểu đạt vị thế xã hội và khẳng định bản sắc văn hóa, góp phần gắn kết cộng đồng và củng cố ý thức tự hào dân tộc. Do đó, không chỉ là sản phẩm thủ công mĩ nghệ, mà là một hệ thống kí hiệu thị giác phức hợp, mang giá trị biểu tượng sâu sắc. Thông qua các mô-típ tạo hình và chức năng sử dụng trong đời sống, thổ cẩm có thể được xem như một nơi hội tụ các lớp thông tin thẩm mĩ, lịch sử, nhân học và văn hóa. Nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê vì thế không chỉ phản ánh bản sắc văn hóa của cộng đồng mà còn là phương tiện bảo lưu và tái hiện tri thức dân gian, góp phần truyền nối giá trị truyền thống qua nhiều thế hệ.

D. Những biến đổi của nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm của người Ê Đê hiện nay

Trong quá trình giao thoa văn hoá, phát triển kinh tế và xã hội hiện đại, nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm của người Ê Đê đã và đang trải qua những chuyển biến rõ nét cả về hình thức lẫn nội dung. Nếu trước đây, thổ cẩm giữ vai trò là phương tiện truyền tải tín ngưỡng và khẳng định bản sắc cộng đồng qua các họa tiết hình học giàu tính biểu tượng, thì ngày nay, nó dần thích nghi với thị hiếu thẩm mĩ đương đại và nhu cầu tiêu

dùng trong nền kinh tế thị trường. Những yếu tố ngoại lai và xu hướng hiện đại đã tác động mạnh mẽ, khiến các mô-típ truyền thống bị giản lược, bố cục hoa văn thay đổi, màu sắc trở nên đa dạng và tươi sáng hơn. Việc sử dụng chỉ công nghiệp không những giúp nghệ nhân dễ thao tác hơn, mà còn mở rộng bảng màu trong thiết kế hoa văn. Nhiều phụ kiện mới như chỉ kim tuyến, chuông nhỏ, hạt cườm nhựa được thay thế cho các vật liệu truyền thống như hạt cây ý dĩ cườm. Hoa văn thổ cẩm cũng có sự chuyển dịch đáng kể, từ các họa tiết cổ truyền như hoạ tiết rồng, dương xỉ, hạt mướp sang kết hợp những hoa văn mới với hình ảnh hiện đại (Hình 8, Hình 9). Đặc biệt, một thay đổi mang tính biểu tượng rõ nét trong thổ cẩm Ê Đê đương đại là sự xuất hiện của các họa tiết gắn với biểu tượng của đạo Tin Lành như hình ảnh nhà thờ hay cây thánh giá. Những mô-típ này thể hiện sự phát triển và tính cập nhật của nghệ thuật dệt trong đời sống hiện nay, đồng thời phản ánh quá trình tiếp biến văn hóa tôn giáo trong đời sống thẩm mĩ của cộng đồng.

Hình 8: Hoa văn hình xe hơi trên gấu áo nam giới người Ê Đê

Nguồn: Tác giả chụp tại Thổ cẩm nhà SIAM ngày 12/8/2024

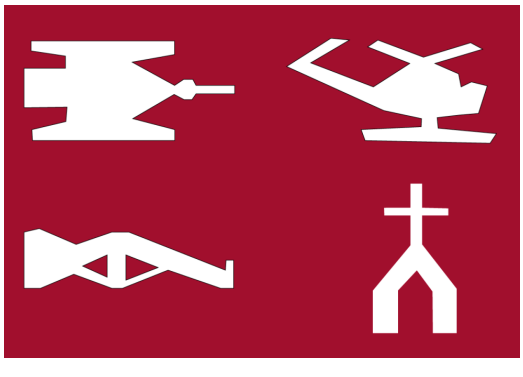

Hình 9: Hình vẽ mô phỏng một số hoa văn mới trên thổ cẩm người Ê Đê

Nguồn: Tác giả thực hiện

Mặc dù sự chuyển đổi này góp phần thúc đẩy tính ứng dụng và mở rộng không gian tiếp nhận cho thổ cẩm Ê Đê, song cũng đặt ra thách thức đối với việc bảo tồn giá trị nguyên bản và chiều sâu văn hoá truyền thống trong nghệ thuật tạo hình dân tộc. Nghề dệt thổ cẩm truyền thống của người Ê Đê cũng đang đứng trước nhiều thách thức nghiêm trọng. Một trong những biểu hiện rõ nét là sự suy giảm tính nguyên bản trong sản phẩm, khi ngày càng nhiều mặt hàng được sản xuất bằng công nghệ dệt công nghiệp. Sự can thiệp của máy móc đã làm phai nhạt dần các kĩ thuật thủ công truyền thống [15]. Điều này đồng thời cũng làm suy giảm những đặc điểm tạo hình và giá trị thẩm mĩ bản địa, vốn được xem là linh hồn của nghệ thuật thổ cẩm.

Những biến đổi này không chỉ diễn ra ở phương diện hình thức vật chất của sản phẩm. Chúng còn tác động sâu sắc đến chức năng văn hóa và xã hội của nghề dệt trong cộng đồng Ê Đê. Từ một hoạt động thiết yếu gắn bó mật thiết với sinh hoạt thường nhật, nghi lễ và biểu tượng cộng đồng, 'nghề dệt thổ cẩm hiện nay đang dần bị đẩy ra khỏi trung tâm của đời sống văn hóa' [16]. Xu hướng tiêu dùng hiện đại đề cao tính tiện dụng, chi phí thấp, kết hợp với lối sống đô thị hóa, khiến các sản phẩm thủ công bị xem là lỗi thời, dẫn đến sự suy giảm đáng kể về nhu cầu. Theo khảo sát thực địa và phỏng vấn tại Buôn Ma Thuột, khi được hỏi về những thách thức nghề dệt hiện đang đối diện, vấn đề lớn được nêu ra là nguy cơ đứt gãy truyền thống do 'thiếu hụt lực lượng kế thừa từ thế hệ trẻ' [17]. Bên cạnh đó, sự lan rộng của các sản phẩm dệt công nghiệp phục vụ du lịch cũng đặt ra nhiều lo ngại. Các mặt hàng này thường bị đồng nhất hóa về mẫu mã, thiếu chiều sâu biểu tượng và giá trị văn hóa bản địa. Điều này không chỉ làm mờ nhạt bản sắc văn hóa Ê Đê mà còn gây khó khăn cho công tác bảo tồn, nghiên cứu và giáo dục di sản một cách chính xác. Việc sản xuất hàng loạt theo mẫu mã chung làm suy giảm khả năng biểu đạt của sản phẩm, đồng thời khiến ranh giới giữa hàng thủ công và hàng công nghiệp ngày càng trở nên khó phân biệt.

Tuy nhiên, giữa bối cảnh đầy thách thức đó, một số nghệ nhân, cộng đồng và tổ chức cơ sở đã chủ động thực hiện các hoạt động bảo tồn

và phục dựng hoa văn truyền thống. Những nỗ lực này góp phần duy trì và lan tỏa giá trị của nghệ thuật thổ cẩm Ê Đê. Không chỉ duy trì kĩ thuật thủ công, họ còn tích hợp các yếu tố thẩm mĩ bản địa vào những sản phẩm đương đại, đáp ứng nhu cầu văn hóa và du lịch. Mô hình HTX dệt thổ cẩm đã trở thành điển hình tiêu biểu cho xu hướng kết hợp giữa bảo tồn truyền thống và đổi mới sáng tạo. Việc nhận diện đầy đủ các xu hướng biến đổi là cơ sở quan trọng cho việc xây dựng các chính sách và giải pháp phù hợp, hướng đến mục tiêu bảo tồn, phát huy và phát triển bền vững nghệ thuật dệt truyền thống của cộng đồng Ê Đê trong thời đại toàn cầu hóa.

V. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

A. Kết luận

Thứ nhất, nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê Đê là một hệ thẩm mĩ bản địa mang tính biểu tượng sâu sắc, phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan và cấu trúc xã hội mẫu hệ. Các mô-típ không chỉ là yếu tố trang trí mà còn truyền tải giá trị văn hóa liên thế hệ.

Thứ hai, trong bối cảnh hiện đại, thổ cẩm Ê Đê chịu nhiều tác động từ thương mại hóa và du lịch. Điều này vừa mở ra cơ hội phát triển, vừa tiềm ẩn nguy cơ mai một bản sắc nếu thiếu định hướng phù hợp.

Thứ ba, thổ cẩm không chỉ là sản phẩm vật chất mà còn là di sản văn hóa phi vật thể sống động, gắn liền với truyền nghề, nghi lễ và giáo dục bản sắc. Việc bảo tồn cần gắn liền với đời sống đương đại và chính sách văn hóa phù hợp.

B. Khuyến nghị

Dựa trên kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số định hướng nhằm bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê Đê trong bối cảnh đương đại, với sự tham gia chủ động của cộng đồng, chính quyền địa phương, các tổ chức và cá nhân liên quan.

Thứ nhất, các cơ quan quản lí văn hóa, bảo tàng cần chú trọng vấn đề bảo tồn, sưu tầm và số hóa hệ thống mô-típ hoa văn truyền thống; khuyến khích hợp tác giữa cộng đồng Ê Đê, các nhà thiết kế, doanh nghiệp sáng tạo và hệ thống phòng trưng bày. Việc đưa thổ cẩm vào không gian triển lãm, giới thiệu trong các sự kiện nghệ thuật quốc gia và quốc tế không chỉ nâng cao giá trị thương hiệu mà còn khẳng định bản sắc văn hóa Ê Đê trong dòng chảy đương đại. Bên cạnh đó, các tổ chức văn hóa và cơ sở giáo dục cần phối hợp xây dựng, số hóa kho tư liệu hoa văn Ê Đê, qua đó hệ thống hóa và bảo tồn mô-típ truyền thống. Kho tư liệu này không chỉ phục vụ nghiên cứu và giảng dạy mà còn là nền tảng cho các hoạt động sáng tạo ứng dụng.

Thứ hai, chính quyền địa phương cần có cơ chế hỗ trợ trực tiếp và lâu dài cho đội ngũ nghệ nhân Ê Đê, những chủ thể sáng tạo và lưu giữ tri thức bản địa. Ngoài việc tôn vinh qua các danh hiệu 'Nghệ nhân Ưu tú', 'Nghệ nhân Nhân dân', các cơ quan quản lí văn hóa cần ban hành chính sách đãi ngộ, cấp học bổng truyền nghề, và xây dựng quỹ hỗ trợ sáng tạo nhằm khuyến khích thế hệ trẻ nối nghiệp.

Thứ ba, phát triển các hợp tác xã, làng nghề thổ cẩm tại các địa phương qua việc gắn nghề dệt thổ cẩm với phát triển du lịch cộng đồng và du lịch trải nghiệm. Việc xây dựng không gian văn hóa thổ cẩm, tổ chức lễ hội, tour du lịch nghề truyền thống sẽ tạo sinh kế bền vững cho người dân, đồng thời nâng cao nhận thức xã hội về giá trị của di sản.

Cuối cùng, các viện nghiên cứu, trường đại học, và tổ chức phi chính phủ cần đẩy mạnh nghiên cứu liên ngành, đồng thời đưa nội dung về di sản thổ cẩm Ê Đê vào chương trình giáo dục. Đây là chiến lược lâu dài để lan tỏa tri thức bản địa, nuôi dưỡng bản sắc và bồi dưỡng ý thức bảo tồn văn hóa cho thế hệ trẻ trong thời kỳ hội nhập toàn cầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Nguyễn Thị Bích Thu, Nguyễn Thị Thuận. Thực trạng bảo tồn, phát triển nghề dệt thổ cẩm dưới góc nhìn kinh tế, bảo tồn di sản văn hóa truyền thống tại tỉnh Đắk Lắk. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*. 2022;11(4): 97. [Nguyen Thi Bich Thu, Nguyen Thi Thuan. The situation of conservation and development of brocade textile production under the economic view, heritage conservation of traditional culture in Dak Lak Province. *Journal of Ethnic Minorities Research*. 2022;11(4): 97].

[2] Maitre H. *Rừng người thượng*. Dịch bởi Lưu Đình Tuân. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin; 2008. [Maitre H. *The Montagnards*. Trans. Luu Dinh Tuan. Hanoi, Vietnam: Culture and Information Publishing House; 2008].

[3] Dournes J. *Miền đất huyền ảo*. Dịch bởi Nguyên Ngọc. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông; 2018. [Dournes J. *The magical land*. Trans. Nguyen Ngoc. Hanoi, Vietnam: Information and Communication Publishing House; 2018].

[4] Condominas G. *Chúng tôi ăn rừng*. Dịch bởi Nguyên Ngọc cùng cộng sự. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Thế giới; 2020. [Condominas G. *We have eaten the forest*. Trans. Nguyen Ngoc et al. Hanoi, Vietnam: Thế Giới Publishers; 2018].

[5] Nguyễn Văn Kim. *Huyền thoại về một vùng đất*. Hà Nội, Việt Nam. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội; 2021. [Nguyen Van Kim. *The myth of a land*. Hanoi, Vietnam: Social Sciences Publishing House; 2021].

[6] Ngô Đức Thịnh. *Văn hóa dân gian Ê Đê*. Đắk Lắk, Việt Nam : Sở Văn hóa Thông tin Đắk Lắk; 1995. [Ngo Duc Thinh. *The folklore of the Ede people*. Dak Lak, Vietnam: Dak Lak Department of Culture and Information; 1995].

[7] Cung Dương Hằng. *Mĩ thuật nữ phục truyền thống Việt Nam*. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin; 2011. [Cung Duong Hang. *Traditional Vietnamese women's costume art*. Hanoi, Vietnam: Culture and Information Publishing House; 2008].

[8] Ngô Đức Thịnh. *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*. Hà Nội, Việt Nam. Nhà xuất bản Tri thức; 2019. [Ngo Duc Thinh. *Traditional costumes of Vietnamese ethnic groups*. Hanoi, Vietnam: Tri Thuc Publishing House; 2019].

[9] Linh Nga Niê Kdam. *Nghề thủ công truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên*. Hà Nội. Nhà xuất bản Văn hoc; 2022. [Linh Nga Nie Kdam. *Traditional crafts of the Central Highlands ethnic groups*. Hanoi, Vietnam: Literature Publishing House; 2022].

[10] Chu Thái Sơn. *Hoa văn cổ truyền Đăk Lắk. Hà Nội, Việt Nam*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội; 2000. [Chu Thai Son. *Traditional decorative motifs of Dak Lak*. Hanoi, Vietnam: Social Sciences Publishing House; 2000].

[11] Trần Lâm Biền. *Trang trí trong mĩ thuật truyền thống của người Việt*. Hà Nội. Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc. 2000. [Tran Lam Bien. *Ornamentation in the Traditional Arts of the Vietnamese People*. Hanoi, Vietnam: Ethnic Culture Publishing House; 2000].

[12] YS. Phỏng vấn bởi: Nguyễn Thị Ngọc Châu. 20/03/2024. [YS. Interview by: Nguyen Thi Ngoc Chau. 20 March 2024].

[13] N Niê. Phỏng vấn bởi: Nguyễn Thị Ngọc Châu. 12/3/2024. [N Niê. Interview by: Nguyen Thi Ngoc Chau. 12 March 2024].

[14] Trần Văn Bính (chủ biên). *Văn hoá các dân tộc Tây Nguyên: Thực trạng và những vấn đề đặt ra*. Hà Nội, Việt Nam. Nhà xuất bản Chính tri Quốc gia; 2004. [Tran Van Binh (ed.). *Cultures of Central Highlands ethnic groups: current situation and emerging issues*. Hanoi, Vietnam: National Political Publishing House; 2004].

[15] Võ Xuân Hâu. Biến đổi văn hoá vật chất của người Ê Đê ở Buôn Lê Diêm, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Phú Yên*. 2018;7(19): 72–79. [Vo Xuan Hau. Changes of the material culture of Ede ethnic group in Le Diem village, Hai Rieng town, Song Hinh district, Phu Yen Province. *Phu Yen University Journal of Science*. 2018;7(19): 72–79].

[16] LL. Phỏng vấn bởi: Nguyễn Thị Ngọc Châu. 12//03/2024. [LL. Interview by: Nguyen Thi Ngoc Chau. 12 March 2024].

[17] YND Niê. Phỏng vấn bởi: Nguyễn Thị Ngọc Châu. 8/10/2024. [YND Niê. Interview by: Nguyen Thi Ngoc Chau. 8 October 2024].

Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International License.